

Số: 25/2024/QĐST-KDTM

Thành phố Huế, ngày 18 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

- Căn cứ vào các Điều 48, điểm a, điểm c khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, khoản 1 Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào bản án số 02/2022/KDTM-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Căn cứ vào bản án số 25/2022/KDTM-PT ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 60/2023/TLST- KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2023, về việc: “Tranh chấp hợp đồng góp vốn kinh doanh”.

Xét thấy: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Nhật H và bà Phùng Tiểu M về việc “Tranh chấp hợp đồng góp vốn kinh doanh” với bị đơn đơn là Công ty TNHH D, đối tượng khởi kiện của việc góp vốn là:

-Thửa đất số L6E, tờ bản đồ số 13, diện tích đất 143,2m² tọa lạc tại A N, phường P, thành phố H theo Giấy chứng nhận QSDĐ số R156933 do Ủy ban nhân dân tỉnh T cấp ngày 30/10/2001, được Ủy ban nhân dân thành phố H đăng ký biến động ngày 03/08/2007 đứng tên ông H, bà M. Ông H, bà M góp vốn vào ngày 23/11/2007;

-Thửa đất số 147, tờ bản đồ số 13, diện tích đất 122,2m² tọa lạc tại A N, phường P, thành phố H theo Giấy chứng nhận QSDĐ số B892475 do Ủy ban nhân dân tỉnh T cấp ngày 15/10/1997, được Ủy ban nhân dân thành phố H đăng ký biến động ngày 30/01/2008 đứng tên ông H, bà M. Ông H, bà M góp vốn vào ngày 21/04/2009.

Tại 02 bản án số 02/2022/KDTM-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và bản án số 25/2022/KDTM-PT ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã giải quyết và không chấp nhận yêu cầu độc lập của bà Phùng Tiểu M đối với việc góp vốn đối với 02 thửa đất nói trên và hiện nay Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kê biên để thực hiện việc thi hành án nên việc khởi kiện của ông H, bà M trong vụ án này đã được giải quyết bằng một bản án đã có hiệu lực pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 60/2023/TLST-KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2023, về việc: “Tranh chấp hợp đồng góp vốn kinh doanh”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Nhật H, sinh năm 1971 và bà Phùng Tiểu M, sinh năm 1972. Địa chỉ: A N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Bị đơn:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn D. Địa chỉ: A N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Ánh V, chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ: A N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế..

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho nguyên đơn khi có yêu cầu.

- Đương sự không có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

- Về án phí: Ông Nguyễn Nhật H và bà Phùng Tiểu M không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Nhật H và bà Phùng Tiểu M số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001373 ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TT Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân, thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dân án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hương Lan